

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **109/2021/HS-ST**

Ngày: 09/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA,
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Chu Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Khoa

2. Bà Nguyễn Thị Thọ

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đạt Châu Hoàng T, sinh năm 1994 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở hiện nay: Số nhà 52B đường V, phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bà Ni; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đạt Văn L, sinh năm 1975 và bà Châu Thị Ngọc C, sinh năm 1978; Có vợ tên Từ Thị Diễm P, sinh năm 1993 và 01 (một) con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/7/2021 (có mặt).

Bị hại: Ông Trần Ngọc V (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị Uyển N, sinh năm 1989, địa chỉ Số nhà 2760 khu phố 3, phường P, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1975 và bà Trương Thị Diễm K, sinh năm 1989, cùng địa chỉ: Số nhà 24A đường V, phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (ông D, bà K vắng mặt và đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 23/3/2021, tại giao lộ đường Nguyễn Thanh Đằng với Cách Mạng Tháng Tám thuộc khu phố 1, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô tải biển kiểm soát (BKS) 49C-196.XX do Đạt Châu Hoàng T điều khiển, lưu thông trên đường Nguyễn Thanh Đằng theo hướng từ xã Hòa Long đi Trung tâm thương mại Bà Rịa với xe mô tô BKS 72H6-YYYY do ông Trần Ngọc V (sinh năm 1968, HKTT: Khu phố L, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) điều khiển lưu thông trên đường Cách Mạng Tháng Tám theo hướng từ huyện Long Điền đi thành phố Bà Rịa. Hậu quả ông Trần Ngọc V tử vong.

Hiện trường vụ tai nạn được khám nghiệm vào lúc 01 giờ 50 phút ngày 23/3/2021, tại giao lộ ngã tư đường Cách Mạng Tháng Tám với Nguyễn Thanh Đằng. Đường Cách Mạng Tháng Tám và đường Nguyễn Thanh Đằng được trải bê tông nhựa bằng phẳng. Tại giao lộ có hệ thống đèn tín hiệu giao thông vàng nhấp nháy, có hệ thống đèn chiếu sáng đang hoạt động, có vạch sơn dành cho người đi bộ.

Điểm mốc được xác định đo vào điểm gần nhất của trụ biển báo tên đường nằm ở góc giao lộ đường Cách Mạng Tháng Tám và Nguyễn Thanh Đằng.

Hướng hiện trường: Tất cả các dấu vết để lại hiện trường được xác định đo vuông góc vào mép lề đường bên phải đường Nguyễn Thanh Đằng theo hướng từ vòng xuyến xóm cát đi đường Bạch Đằng.

1- Vết cày: Sau tai nạn, vết cày màu trắng xám, đứt quãng in lõm trên mặt đường, có chiều hướng từ vòng xuyến Xóm Cát đi hướng đường Bạch Đằng. Từ đầu vết cày đo tới lề chuẩn được 7,2m, đo tới tâm trục giữa thân xe mô tô BS 72H6-YYYY được 1,4m.

2- Vị trí xe mô tô BS 72H6-YYYY: Sau tai nạn, xe mô tô BS 72H6-YYYY nằm ngả nghiêng bên phải trên mặt đường. Đầu xe mô tô 72H6-YYYY hướng chệch về huyện Long Điền, đuôi hướng chệch về đường QL51. Từ tâm trục bánh sau xe đo tới lề chuẩn được 7,5m. Từ tâm trục bánh trước xe đo tới lề chuẩn được 8,6m. Từ tâm trục giữa thân xe đo tới điểm mốc được 17,5 mét, đo tới tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BS: 49C-196.XX được 27,6 mét.

3- Vết máu: Sau tai nạn, vết máu màu đỏ không rõ hình kích thước 0,4m x 1,2 mét, nằm trên mặt đường. Từ tâm vết máu đo vào lề chuẩn được 7,5 mét, đo vào tâm trục giữa thân xe mô tô BS: 72H6-YYYY được 1,5 mét.

4- Vị trí xe ô tô BS 49C-196.XX: Sau tai nạn, xe ô tô nằm đổ trên đường Nguyễn Thanh Đằng. Đầu xe ô tô hướng về đường Bạch Đằng, đuôi xe ô tô hướng về vòng xuyến Xóm Cát. Từ tâm trục bánh sau bên phải đo tới lề chuẩn

được 0,2 mét. Từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đo tới lề chuẩn được 0,2 mét. Từ tâm trục bánh sau bên phải đo tới điểm móc được 15,5 mét.

Vùng va chạm được xác định nằm trong giao lộ Cách Mạng Tháng Tám – Nguyễn Thành Đăng. Hình chiếu vuông góc đo đến vị trí đầu vết cày của xe mô tô biển số 72H6-YYYY là 1,0 mét. Hình chiếu vuông góc đo đến lốc máy xe mô tô biển số 72H6-YYYY là 2,40 mét. Hình chiếu vuông góc đo đến tâm trục bánh xe sau, bên phải xe ô tô Biển số 49C-196.XX là 30 mét. Hình chiếu vuông góc đo đến điểm móc (trụ biển báo tên đường) là 19.90 mét. Hình chiếu vuông góc đo đến điểm chuẩn (tiếp tuyến) là 6,80 mét.

Khám phương tiện:

****Xe mô tô biển số 72H6-YYYY:***

- Hộp đèn chiếu sáng bị bung hờ rời khỏi vị trí ban đầu cách khớp nối 0,02m, cách đất từ 0,8 mét đến 0,91 mét.
- Ốp tay nắm bên phải bị bể kích thước 0,07m x 0,07m.
- Ốp đèn xi nhan bên phải bị nứt có kích thước 0,13m x 0,03m.
- Tay nắm bên phải bị bung rời khỏi vị trí ban đầu.
- Gương chiếu hậu bên trái bị cong vênh hướng từ sau ra trước.
- Cổ xe mô tô bị gãy, lung lay khỏi khớp hàn.
- Ốp bảo vệ đèn phản quang bên phải bộ phận giảm xóc phía trước bị vỡ kích thước 0,04m x 0,1 mét, cách đất từ 0,48 mét đến 0,58 mét.
- Phía trước cung chắn bùn phía trước bị vỡ kích thước 0,07 mét x 0,03 mét, cách đất từ 0,5 mét đến 0,55 mét.
- Góc đế chân bên phải có vết trầy xước mài mòn kim loại có kích thước 0,01 mét x 0,01 mét.
- Cần thắng chân bên phải có vết trầy xước mài mòn phần kim loại có kích thước 0,01m x 0,02m.

****Xe ô tô Biển số 49C-196.XX:***

- Tại thanh cản dưới cùng bên trái thân xe ô tô có vết màu đen bám dính trên thanh cản kích thước 1,22m x 0,02 mét, cách đất từ 0,47 mét đến 0,49 mét. Tại giữa thanh cản dưới cùng bị cong vênh hướng từ ngoài vào trong cách vị trí ban đầu 0,02 mét.

Tại Bản kết luận giám định số 144/KLGD-PC09-PY ngày 10/4/2021, đối với tử thi Trần Ngọc V, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Tụ máu dưới da và trong cơ khoang liên sườn 2-3 ngực phải. Gãy 1/3 dưới xương ức. Gãy cung trước xương sườn 2-3-4 phải. Trần máu khoang ngực phải. Dập – vỡ toàn bộ phổi phải.

2. Nguyên nhân chết: Trần Ngọc V chết do Chấn thương ngực kín: Gãy đa xương sườn, gãy xương ức, dập – vỡ phổi, xuất huyết nội.

3. Kết luận khác:

- Vật tác động gây chết là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng ngực cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau.

- Trong máu tử thi Trần Ngọc V, tìm thấy cồn Ethano- Nồng độ 2,8g/l (hai phết tám gam/ lít); Không tìm thấy ma túy; Xét nghiệm HIV: âm tính””

Tại cơ quan điều tra, Đạt Châu Hoàng T khai nhận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/3/2021, T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, loại xe tải có mui, tải trọng 15.300kg, BKS 49C-196.XX, lưu thông vào trên đường Hùng Vương hướng từ xã Hòa Long đi TP. Bà Rịa để ra chợ Bà Rịa. Trên xe chở anh Trương Minh T1 (Sinh năm 1988, HKTT: Ấp 6, xã G, huyện G, tỉnh Tiền Giang) và anh Đồng Văn C (Sinh năm 1988, HKTT: Ấp N, xã P, huyện N, tỉnh Khánh Hòa). Khi đi qua vòng xuyến giao nhau giữa đường Hùng Vương - Hoàng Diệu - Nguyễn Tất Thành - 3/2 (đường Nguyễn Tất Thành nối dài) - Võ Thị Sáu thuộc phường Phước Hưng, TP. Bà Rịa, T tiếp tục lưu thông trên đường Hùng Vương để đi chợ Bà Rịa. Thấy phía bên phải đường Hùng Vương, nơi tiếp giáp với vòng xuyến có đặt biển báo “Cấm xe tải 3,5T” nhưng vì không biết đường và muốn mau chóng đến điểm tập kết nên T vẫn điều khiển xe đi vào đường Hùng Vương rồi đến đường Nguyễn Thanh Đăng. Khi đến giao lộ đường Nguyễn Thanh Đăng với Cách Mạng Tháng Tám thì xảy ra tai nạn với xe mô tô mô tô BKS 72H6-YYYY do ông Trần Ngọc V điều khiển lưu thông trên đường Cách Mạng Tháng Tám theo hướng từ huyện Long Điền đi thành phố Bà Rịa.

Qua kiểm tra Camera tại khu vực hiện trường xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn, đèn tín hiệu giao thông là đèn vàng nhấp nháy, tuyến đường giao nhau cùng mức; xe mô tô đã vào giao lộ trước, xe ô tô khi đến giao lộ không giảm tốc đến mức an toàn nên xảy ra tai nạn.

Ông Trần Ngọc V điều khiển xe mô tô vào giao lộ giao nhau với đường đồng cấp, ông V không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe ô tô tải do T điều khiển đang từ bên phải đến. Sau tai nạn, qua giám định, xác định trong máu ông V có nồng độ cồn 2.48g/l (hai phẩy bốn mươi tám gam trên mỗi lít). Hành vi của ông V vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia. Do ông V đã chết nên không xử lý.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là lỗi hỗn hợp. Tuy nhiên, nguyên nhân chính là do Đạt Châu Hoàng T điều khiển xe đi vào đường cấm, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ và khi đến giao lộ giao nhau với đường cùng mức không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn. Hậu quả làm gây tai nạn làm chết 01 người. Hành vi của Đạt Châu Hoàng T đã vi phạm khoản 1 Điều 11 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

- Xe ô tô tải biển số 49C-196.XX là tài sản thuộc sở hữu của vợ chồng ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1975 và bà Trương Thị Diễm K, sinh năm 1989, cùng địa chỉ: 24A đường V, phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nhưng giấy tờ đứng tên bà K là chủ sở hữu. Bà K và ông D thuê Đạt Châu Hoàng T điều khiển xe chở hàng. Bà K và ông D không biết việc T vi phạm các quy định luật giao thông đường bộ gây tai nạn. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã trả lại xe cho vợ chồng ông D, bà K nên vợ chồng ông bà không có yêu cầu gì thêm.

- Xe mô tô biển số 72H6-YYYY: Qua tra cứu do ông Nguyễn Minh S, địa chỉ: Ấp N, xã D, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là chủ sở hữu. Chị Trần Thị Uyên N (con của ông V) cho biết xe do ông V mua lại của người khác. Kết quả xác minh xác định ông S hiện không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm ông S nhưng không có kết quả nên đã giao trả xe cho chị N.

- 01 (một) phong bì màu cam, được niêm phong, trên phong bì có chữ ký của Nguyễn Trần Duy H và Hồ Đức A, bên trong có 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu MAXELL, dung lượng 4,7GB lưu trữ đoạn video ghi lại diễn biến sự việc. Cơ quan điều tra lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 680184002649 mang tên Đạt Châu Hoàng T, thời hạn: 26/4/2023 do Sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Bị can đã nhờ chủ sở hữu xe ô tô bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Ông D và bà K không yêu cầu bị can trả lại tiền. Đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố bị cáo Đạt Châu Hoàng T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đạt Châu Hoàng T mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian 12 (mười hai) tháng vì xét thấy trong quá trình bị cáo hành nghề đã có sự bất cẩn, quá tự tin mà gây ra hậu quả nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt bổ sung để tăng cường tính răn đe và phòng ngừa đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, mức đề nghị đối với hình phạt chính. Riêng đối với hình phạt bổ sung, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc cho hoàn cảnh khó khăn của bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được làm việc, lao động kiếm tiền để trả số tiền bị cáo đã vay mượn, ứng trước của vợ chồng anh Nguyễn Đức D, chị Trương Thị Diễm K nhằm bồi thường cho gia đình bị hại cũng như nuôi sống gia đình bị cáo. Lời nói sau cùng, bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được chấp hành án ở ngoài để bị cáo vừa tự cải tạo mình trở thành công dân có ích cho xã hội vừa chăm lo cho gia đình.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc những người vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật;

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 23/3/2021, Đạt Châu Hoàng T điều khiển xe ô tô tải loại tải trọng 15.300 kg (khối lượng xe ô tô tải là 8.505.000 kg) biển số 49C-196.XX lưu thông từ đường Quốc lộ 56 đi vào đường Mô Xoài rồi rẽ vào đường Ba Tháng Hai. Khi đến vòng xuyến giao nhau với đường Nguyễn Tất Thành – Hùng Vương – Hoàng Diệu – Võ Thị Sáu, T rẽ vào đường Hùng Vương rồi đi thẳng đến đường Nguyễn Thanh Đăng để đi về phía chợ Bà Rịa.

Trên vỉa hè bên phải đầu đường Hùng Vương, nơi vòng xuyến giao nhau của giữa đường Ba Tháng Hai – Nguyễn Tất Thành – Hùng Vương – Hoàng Diệu – Võ Thị Sáu có gắn biển báo “Cấm xe tải trên 3.5 tấn” đi vào (biển P.106b - có tác dụng cấm xe tải trên toàn tuyến đường phía sau biển, không hết hiệu lực khi qua các giao lộ) nhưng vì để mau chóng đến điểm tập kết giao hàng, T vẫn cố tình đi vào khu vực đường cấm. Khi đến giao lộ giữa đường Nguyễn Thanh Đằng với đường Cách Mạng Tháng Tám thuộc khu phố 1, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, mặc dù có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy và trông thấy ông Trần Ngọc V đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện không làm chủ được tốc độ và tay lái nhưng do chủ quan, tự tin quá mức nên T không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến việc xe ô tô tải do T điều khiển xảy ra va chạm với xe mô tô do ông V điều khiển. Hậu quả, ông V tử vong.

Hành vi của Đạt Châu Hoàng T đã vi phạm khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ “*Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ*”, vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT/BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải: Người điều khiển phương tiện, tham gia giao thông đường bộ “*qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức*” phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ “*Hành vi vi phạm ... gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”. Từ những hành vi vi phạm trên của T đã dẫn đến hậu quả là khi xảy ra va chạm với ông Trần Ngọc V đã làm ông V tử vong. Lỗi của T đối với hậu quả là lỗi vô ý.

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là thống nhất, hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của Đạt Châu Hoàng T đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp các quy định nhằm đảm bảo an toàn trong các hoạt động của phương tiện tham gia giao thông đường bộ; gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của công dân; gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức về hành vi của mình; đã trải qua sự đào tạo bài bản tại trường lớp về nghề lái xe trong đó đã được dạy về các quy định khi tham gia giao thông đường bộ nhưng vì chủ quan mà cố tình vi phạm, dẫn đến hậu quả rất nghiêm trọng. Do đó, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp chế tài hình sự là cần thiết, vừa đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo vừa phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Việc bị cáo đã chủ động, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nguyên nhân xảy ra tai nạn có một phần lỗi của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

[5] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo về việc cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định để cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục nên không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội. Việc cho bị cáo hưởng mức án phạt tù cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội hay ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự địa phương. Ngoài ra, cho bị cáo cơ hội cải tạo ngoài cộng đồng còn thể hiện chính sách pháp luật nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Xét thấy bị cáo là lao động chính trong gia đình; vợ bị cáo tuy đang trong độ tuổi lao động nhưng nghề nghiệp không ổn định, thu nhập bấp bênh. Gia đình vợ của bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên hàng tháng, ngoài trách nhiệm với gia đình, vợ chồng bị cáo cũng phải trích một phần thu nhập để hỗ trợ cho gia đình vợ. Bản thân gia đình bị cáo tuy không có giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo nhưng địa phương đã xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Qua tìm hiểu, huyện Ninh Phước cũng là một trong những khu vực vùng dân tộc thiểu số và miền núi có điều kiện kinh tế khó khăn của tỉnh Ninh Thuận. Sau tai nạn, bị cáo vay mượn để có tiền đền bù cho gia đình bị hại nên việc miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cách thức để bị cáo có điều kiện tích cực lao động khắc phục thiệt hại về kinh tế trả nợ và chăm lo cho gia đình. Vì thế, Hội đồng xét xử cân nhắc và quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thương lượng, giải quyết xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông D, bà K) không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã ứng trước để bồi thường cho gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì màu cam, được niêm phong, trên phong bì có chữ ký của Nguyễn Trần Duy H và Hồ Đức A, bên trong có 01 đĩa DVD nhãn hiệu MAXELL, dung lượng 4,7GB: Đây là đĩa DVD lưu trữ đoạn video ghi lại diễn biến sự việc, là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 680184002649 mang tên Đạt Châu Hoàng T, thời hạn 26/4/2023 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và do không áp dụng hình phạt bổ sung nên không cần thiết tiếp tục lưu giữ nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đạt Châu Hoàng T** phạm tội **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”**.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Đạt Châu Hoàng T **12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**.

Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (09/12/2021).

Giao bị cáo Đạt Châu Hoàng T cho Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Tố tụng hình sự này.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 680184002649 mang tên Đạt Châu Hoàng T, thời hạn 26/4/2023 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 22 ngày 12/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; thời hạn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần trách nhiệm dân sự trong bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC06, PC10);
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Thanh Tâm